PHỤ LỤC 2: DANH MỤC CÁC CƠ SỞ NHÀ, ĐẤT CHO THUÊ THEO PHƯƠNG THỨC CHÀO GIÁ CẠNH TRANH (ĐỢT 1)

(Kèm theo Thông báo số ...../TB-TTPTQĐTPHP ngày ..... tháng ..... năm 2026 của Trung tâm Phát triển quỹ đất thành phố Hải Phòng)

STT	Tên cơ sở nhà, đất	Địa chỉ xã/phường	Mã tài sản	Diện tích (m2)			Giá sàn cho thuê (đồng/m2/năm)	Diện tích nhà cho thuê (m2)	Thời hạn cho thuê nhà (năm)	Mục đích sử dụng	Tiền đặt trước làm tròn (đồng)	Thời gian, địa điểm nộp Phiếu đăng ký thuê nhà, tiền đặt trước	Thời gian, địa điểm tổ chức xác định người được quyền thuê nhà	Vị trí Google Map
				Đất	Sàn xây dựng nhà	Sàn sử dụng nhà								
(1)	*(2)*	*(3)*	*(4)*	*(5)*	*(6)*	*(7)*	*(8)*	*(9)*	*(10)*	*(11)*	*(12)*	*(13)*	*(14)*	*(15)*
1	Đất, nhà Hạt 2 QL.18 (Bến phà Phả Lại cũ)	Phường Chí Linh	TPHP018	334.7	133.0	133.0	586,744	133.00	2	Thương mại, dịch vụ	7,804,000	- Từ **thời điểm Thông báo đến 17h00' ngày 24/11/2026**, tổ chức, cá nhân nộp phiếu đăng ký thuê nhà tại: Trung tâm Phát triển quỹ đất, số 58 đường Quang Trung, phường Hải Dương, thành phố Hải Phòng; tiền đặt trước nộp vào Số tài khoản: 3103010379 tại Ngân hàng Vietcombank, Chi nhánh Hải Dương **(Trong giờ hành chính).** - Mỗi tổ chức, cá nhân chỉ được đăng ký 01 Phiếu đăng ký thuê nhà đối với mỗi cơ sở nhà, đất. Trường hợp nộp thay đổi với cá nhân hoặc người nộp hồ sơ không phải là người đại diện theo pháp luật của tổ chức thì phải có văn bản ủy quyền theo quy định pháp luật.	Thời gian tổ chức xác định người được quyền thuê nhà: **9h00' ngày 25/11/2026 tại phòng họp Tầng 3** - Trung tâm Phát triển quỹ đất thành phố Hải Phòng, số 58 đường Quang Trung, phường Hải Dương, thành phố Hải Phòng.	
2	Trụ sở làm việc (cũ) của Chi cục Thuế TP Chí Linh	Phường Chu Văn An	TPHP019	1,737.2	1,308.0	1,308.0	302,467	1,308.00	2	Thương mại, dịch vụ	39,563,000			
3	Nhà văn hóa An Hưng (cũ)	Phường Chu Văn An	TPHP020	8,281.8	100.0	100.0	1,876,895	100.00	2	Thương mại, dịch vụ	18,769,000			
4	Trung tâm Y tế Hải Dương (số 20 Bắc Kinh)	Phường Hải Dương	TPHP021	294.1	286.6	286.6	309,348	286.60	2	Thương mại, dịch vụ	8,866,000			
5	Trung tâm Y tế Hải Dương (số 11D Bắc Sơn)	phường Hải Dương	TPHP022	407.4	375.6	375.6	297,762	375.60	2	Thương mại, dịch vụ	11,184,000			
6	Thuế cơ sở 9 (số 116 Đại lộ Trần Hưng Đạo)	Phường Hải Dương	TPHP023	227.2	755.0	755.0	656,236	755.00	2	Thương mại, dịch vụ	49,546,000			
7	Trụ sở Chi cục Phát triển nông thôn - Sở Nông nghiệp và Môi trường (Số 69 Canh Nông)	Phường Hải Dương	TPHP024	1,385.0	732.0	732.0	496,979	732.00	2	Thương mại, dịch vụ	36,379,000			
8	Trạm Y tế phường Hải Dương - 18 đường Nhà Thờ	Phường Hải Dương	TPHP025	153.9	258.0	258.0	333,269	258.00	2	Thương mại, dịch vụ	8,598,000			
9	Trường THPT Nhị Chiểu (Số 253 Vũ Mạnh Hùng)	Phường Nhị Chiểu	TPHP026	6,097.8	1,681.0	1,681.0	520,159	1,681.00	2	Thương mại, dịch vụ	87,439,000			
10	Trụ sở Trạm y tế Xã Thạch Lỗi cũ	Xã Cẩm Giang	TPHP027	864.2	376.8	376.8	391,268	376.80	2	Thương mại, dịch vụ	14,743,000			
11	Trạm Y tế thị trấn Cẩm Giàng cũ	Xã Cẩm Giang	TPHP028	721.4	115.6	115.6	472,363	115.60	2	Thương mại, dịch vụ	5,461,000			

PHỤ LỤC 2: DANH MỤC CÁC CƠ SỞ NHÀ, ĐẤT CHO THUÊ THEO PHƯƠNG THỨC CHÀO GIÁ CẠNH TRANH (ĐỢT 1)

(Kèm theo Thông báo số ...../TB-TTPTQĐTPHP ngày ..... tháng ..... năm 2026 của Trung tâm Phát triển quỹ đất thành phố Hải Phòng)

STT	Tên cơ sở nhà, đất	Địa chỉ xã/phường	Mã tài sản	Diện tích (m2)			Giá sàn cho thuê (đồng/m2/năm)	Diện tích nhà cho thuê (m2)	Thời hạn cho thuê nhà (năm)	Mục đích sử dụng	Tiền đặt trước làm tròn (đồng)	Thời gian, địa điểm nộp Phiếu đăng ký thuê nhà, tiền đặt trước	Thời gian, địa điểm tổ chức xác định người được quyền thuê nhà	Vị trí Google Map
				Đất	Sàn xây dựng nhà	Sàn sử dụng nhà								
(1)	*(2)*	*(3)*	*(4)*	*(5)*	*(6)*	*(7)*	*(8)*	*(9)*	*(10)*	*(11)*	*(12)*	*(13)*	*(14)*	*(15)*
12	Thuế cơ sở 12 - xã Gia Lộc	Xã Gia Lộc	TPHP029	188.2	133.0	133.0	1,137,725	133.00	2	Thương mại, dịch vụ	15,132,000	- Từ **thời điểm Thông báo đến 17h00' ngày 24/11/2026**, tổ chức, cá nhân nộp phiếu đăng ký thuê nhà tại: Trung tâm Phát triển quỹ đất, số 58 đường Quang Trung, phường Hải Dương, thành phố Hải Phòng; tiền đặt trước nộp vào Số tài khoản: 3103010379 tại Ngân hàng Vietcombank, Chi nhánh Hải Dương **(Trong giờ hành chính).** - Mỗi tổ chức, cá nhân chỉ được đăng ký 01 Phiếu đăng ký thuê nhà đối với mỗi cơ sở nhà, đất. Trường hợp nộp thay đổi với cá nhân hoặc người nộp hồ sơ không phải là người đại diện theo pháp luật của tổ chức thì phải có văn bản ủy quyền theo quy định pháp luật.	Thời gian tổ chức xác định người được quyền thuê nhà bắt đầu từ **9h00' ngày 25/11/2026 tại phòng họp Tầng 3** - Trung tâm Phát triển quỹ đất thành phố Hải Phòng, số 58 đường Quang Trung, phường Hải Dương, thành phố Hải Phòng	
13	Trụ sở Hạt Giao thông huyện Gia Lộc cũ	Xã Gia Lộc	TPHP030	658.8	570.0	570.0	321,257	570.00	2	Thương mại, dịch vụ	18,312,000			
14	Trụ sở Trạm Y tế Tân Tiến cũ	Xã Gia Lộc	TPHP031	1,131.0	249.0	249.0	429,712	249.00	2	Thương mại, dịch vụ	10,700,000			
15	Trường tiểu học thị trấn Gia Lộc (phân khu 2)	Xã Gia Lộc	TPHP032	2,778.7	744.6	744.6	174,268	744.60	2	Thương mại, dịch vụ	12,976,000			
16	Trụ sở tiếp dân (Thanh tra huyện cũ), Xã Gia Lộc sau sắp xếp	Xã Gia Lộc	TPHP033	345.7	951.0	951.0	212,043	951.00	2	Thương mại, dịch vụ	20,165,000			
17	Trụ sở UBND Xã Gia Tiến (UBND Xã Gia Lương cũ)	Xã Gia Lộc	TPHP034	6,561.2	1,618.0	1,618.0	926,031	1,618.00	2	Thương mại, dịch vụ	149,832,000			
18	Trụ sở UBND thị trấn Gia Lộc cũ	Xã Gia Lộc	TPHP035	2,901.4	560.0	560.0	957,669	560.00	2	Thương mại, dịch vụ	53,629,000			
19	Trạm y tế xã Hà Tây - Điểm trạm y tế số 2 (trạm y tế xã An Lương cũ) - Thôn An Lại	Xã Hà Tây	TPHP036	849.2	450.0	450.0	274,086	450.00	2	Thương mại, dịch vụ	12,334,000			
20	Trường THCS An Phượng - cs2 (trụ sở UBND xã An Lương cũ) Thôn An Lại	Xã Hà Tây	TPHP037	1,966.4	870.0	870.0	458,781	870.00	2	Thương mại, dịch vụ	39,914,000			
21	Trạm Y tế xã Đông Xuyên (cũ) Thôn Đông Cao	Xã Khúc Thừa Dụ	TPHP038	1,730.0	500.0	500.0	458,183	500.00	2	Thương mại, dịch vụ	22,909,000			
22	Trạm y tế xã Thượng Vũ (cũ)	Xã Lai Khê	TPHP039	2,435.5	176.0	176.0	342,557	176.00	2	Thương mại, dịch vụ	6,029,000			
23	Trạm bến Cậy địa chỉ xã Cẩm Đông, huyện Cẩm Giàng cũ	Xã Mao Điền	TPHP040	633.2	259.9	259.9	327,176	259.90	2	Thương mại, dịch vụ	8,503,000			

PHỤ LỤC 2: DANH MỤC CÁC CƠ SỞ NHÀ, ĐẤT CHO THUÊ THEO PHƯƠNG THỨC CHÀO GIÁ CẠNH TRANH (ĐỢT 1)

(Kèm theo Thông báo số ...../TB-TTPTQĐTPHP ngày ..... tháng ..... năm 2026 của Trung tâm Phát triển quỹ đất thành phố Hải Phòng)

STT	Tên cơ sở nhà, đất	Địa chỉ xã/phường	Mã tài sản	Diện tích (m2)			Giá sàn cho thuê (đồng/m2/năm)	Diện tích nhà cho thuê (m2)	Thời hạn cho thuê nhà (năm)	Mục đích sử dụng	Tiền đặt trước làm tròn (đồng)	Thời gian, địa điểm nộp Phiếu đăng ký thuê nhà, tiền đặt trước	Thời gian, địa điểm tổ chức xác định người được quyền thuê nhà	Vị trí Google Map
				Đất	Sàn xây dựng nhà	Sàn sử dụng nhà								
(1)	*(2)*	*(3)*	*(4)*	*(5)*	*(6)*	*(7)*	*(8)*	*(9)*	*(10)*	*(11)*	*(12)*	*(13)*	*(14)*	*(15)*
24	Trụ sở đội thuế Phúc Thành thuộc Chi cục thuế khu vực Kinh Môn (cũ)	Xã Nam An Phụ	TPHP041	226.7	56.0	56.0	906,222	56.00	2	Thương mại, dịch vụ	5,075,000	- Từ **thời điểm Thông báo đến 17h00' ngày 24/11/2026**, tổ chức, cá nhân nộp phiếu đăng ký thuê nhà tại: Trung tâm Phát triển quỹ đất, số 58 đường Quang Trung, phường Hải Dương, thành phố Hải Phòng; tiền đặt trước nộp vào Số tài khoản: 3103010379 tại Ngân hàng Vietcombank, Chi nhánh Hải Dương **(Trong giờ hành chính)**. - Mỗi tổ chức, cá nhân chỉ được đăng ký 01 Phiếu đăng ký thuê nhà đối với mỗi cơ sở nhà, đất. Trường hợp nộp thay đối với cá nhân hoặc người nộp hồ sơ không phải là người đại diện theo pháp luật của tổ chức thì phải có văn bản ủy quyền theo quy định pháp luật.	Thời gian tổ chức xác định người được quyền thuê nhà bắt đầu từ **9h00' ngày 25/11/2026 tại phòng họp Tầng 3** - Trung tâm Phát triển quỹ đất thành phố Hải Phòng, số 58 đường Quang Trung, phường Hải Dương, thành phố Hải Phòng	
25	Trụ sở phòng Tài chính - Kế hoạch (cũ)	Xã Nam Sách	TPHP042	289.6	420.0	420.0	261,903	420.00	2	Thương mại, dịch vụ	11,000,000			
26	Thuế cơ sở 14	Xã Nam Sách	TPHP043	203.8	265.0	265.0	1,151,799	265.00	2	Thương mại, dịch vụ	30,523,000			
27	Trụ sở tiếp công dân UBND huyện Nam Sách cũ	Xã Nam Sách	TPHP044	439.1	390.4	390.4	546,335	390.40	2	Thương mại, dịch vụ	21,329,000			
28	Chi cục Thi hành án dân sự huyện Ninh Giang cũ	Xã Ninh Giang	TPHP045	624.8	251.0	251.0	477,226	251.00	2	Thương mại, dịch vụ	11,978,000			
29	Trụ sở UBND xã Kim Liên xây dựng cho Công an xã Kim Liên sử dụng	Xã Phú Thái	TPHP046	2,597.5	502.0	502.0	790,628	502.00	2	Thương mại, dịch vụ	39,690,000			
30	Trung tâm Y tế Thanh Hà (112 đường Nguyễn Hải Thanh)	Xã Thanh Hà	TPHP047	1,651.6	557.0	557.0	552,170	557.00	2	Thương mại, dịch vụ	30,756,000			
31	VKSND huyện Thanh Hà	Xã Thanh Hà	TPHP048	1,279.7	860.0	860.0	263,395	860.00	2	Thương mại, dịch vụ	22,652,000			
32	Trụ sở UBND thị trấn Thanh Hà (Thanh Khê cũ)	Xã Thanh Hà	TPHP049	4,958.6	1,483.0	1,483.0	212,364	1,483.00	2	Thương mại, dịch vụ	31,494,000			
33	Trụ sở UBND xã Thanh Sơn (cũ)	Xã Thanh Hà	TPHP050	4,409.1	1,456.0	1,456.0	270,114	1,456.00	2	Thương mại, dịch vụ	39,329,000			
34	Trụ sở làm việc của Trạm y tế thị trấn Thanh Hà Cũ (Trụ sở làm việc của Trạm y tế Xã Thanh Khê cũ; do Xã Thanh Khê sát nhập với thị trấn Thanh Hà)	Xã Thanh Hà	TPHP051	767.5	450.0	450.0	302,201	450.00	2	Thương mại, dịch vụ	13,599,000			

PHỤ LỤC 2: DANH MỤC CÁC CƠ SỞ NHÀ, ĐẤT CHO THUÊ THEO PHƯƠNG THỨC CHÀO GIÁ CẠNH TRANH (ĐỢT 1)

(Kèm theo Thông báo số ...../TB-TTPTQĐTPHP ngày ..... tháng ..... năm 2026 của Trung tâm Phát triển quỹ đất thành phố Hải Phòng)

STT	Tên cơ sở nhà, đất	Địa chỉ xã/phường	Mã tài sản	Diện tích (m2)			Giá sàn cho thuê (đồng/m2/năm)	Diện tích nhà cho thuê (m2)	Thời hạn cho thuê nhà (năm)	Mục đích sử dụng	Tiền đặt trước làm tròn (đồng)	Thời gian, địa điểm nộp Phiếu đăng ký thuê nhà, tiền đặt trước	Thời gian, địa điểm tổ chức xác định người được quyền thuê nhà	Vị trí Google Map
				Đất	Sàn xây dựng nhà	Sàn sử dụng nhà								
(1)	*(2)*	*(3)*	*(4)*	*(5)*	*(6)*	*(7)*	*(8)*	*(9)*	*(10)*	*(11)*	*(12)*	*(13)*	*(14)*	*(15)*
35	Thuế cơ sở 12 - xã Tứ Kỳ	Xã Tứ Kỳ	TPHP052	316.0	268.1	268.1	369,590	268.05	2	Thương mại, dịch vụ	9,907,000	- Từ **thời điểm Thông báo đến 17h00' ngày 24/11/2026**, tổ chức, cá nhân nộp phiếu đăng ký thuê nhà tại: Trung tâm Phát triển quỹ đất, số 58 đường Quang Trung, phường Hải Dương, thành phố Hải Phòng; tiền đặt trước nộp vào Số tài khoản: 3103010379 tại Ngân hàng Vietcombank, Chi nhánh Hải Dương **(Trong giờ hành chính).** - Mỗi tổ chức, cá nhân chỉ được đăng ký 01 Phiếu đăng ký thuê nhà đối với mỗi cơ sở nhà, đất. Trường hợp nộp thay đối với cá nhân hoặc người nộp hồ sơ không phải là người đại diện theo pháp luật của tổ chức thì phải có văn bản ủy quyền theo quy định pháp luật.	Thời gian tổ chức xác định người được quyền thuê nhà bắt đầu từ **9h00' ngày 25/11/2026 tại phòng họp Tầng 3** - Trung tâm Phát triển quỹ đất thành phố Hải Phòng, số 58 đường Quang Trung, phường Hải Dương, thành phố Hải Phòng	
36	Trụ sở Đội Thuế xã Cộng Hòa	Xã Lai Khê	TPHP053	135.0	118.8	118.8	1,065,265	118.80	2	Thương mại, dịch vụ	12,655,000			
37	Trụ sở Ban Quản lý dự án bảo trì và kết cấu hạ tầng giao thông tỉnh Hải Dương cũ (141/79 - Thống Nhất)	Phường Lê Thanh Nghị	TPHP054	644.6	882.5	882.5	671,594	882.45	2	Thương mại, dịch vụ	59,265,000			
38	Viện cây lương thực và cây thực phẩm tại phường Ái Quốc, thành phố Hải Dương cũ	Phường Ái Quốc	TPHP055	2,857.4	194.0	194.0	1,298,951	194.00	2	Thương mại, dịch vụ	25,200,000			
39	Nhà trẻ cũ xóm mới Khu dân cư Cầu Dòng, phường Cộng Hoà, thành phố Chí Linh cũ	Phường Trần Hưng Đạo	TPHP056	3,156.0	91.0	91.0	972,855	91.00	2	Thương mại, dịch vụ	8,853,000			
40	Ngân hàng nông nghiệp và Phát triển nông thôn huyện Ninh Giang tại đường Ninh Thái, thị trấn Ninh Giang, huyện Ninh Giang cũ	Xã Ninh Giang	TPHP057	1,164.5	450.0	450.0	113,967	450.00	2	Thương mại, dịch vụ	5,128,000			